TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HS-ST
Ngày: 27 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Kim An;

Ông Trần Đình Phấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2017/QĐXX-HS ngày 08 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 22/01/1989 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 11, Xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2017 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Trường; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Ngô Xuân T, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Lê Văn T, sinh năm 1955; địa chỉ: Xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; địa chỉ: Xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 06 giờ 10 phút ngày 01/9/2017, P đi bộ từ nhà ở tại Xóm 11, xã X đến dốc H, xã G, huyện G tìm mua Heroin sử dụng cho bản thân. Tại đây, P gặp một người đàn ông không quen biết

và qua do hỏi biết người này có bán ma túy, P hỏi mua 650.000 đồng được 07 gói nhỏ (trong đó 05 gói bằng giấy bạc và 02 gói bằng giấy báo) bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, P xác định là Heroin cất vào người rồi đi về. Khi đến Xóm 5, xã T, huyện Xuân Trường thì bị Tổ Công tác Công an huyện Xuân Trường phát hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, P đã tự giao nộp 07 gói nhỏ vừa mua được, Tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 07 gói nhỏ P giao nộp trong một phong bì thư ký hiệu M. Cơ quan điều tra đã khám xét tại nơi ở của Nguyễn Văn P và đã thu giữ: 01 bình nhựa hình trụ tròn, màu trắng trong suốt, dài 09cm, đường kính 3,5cm có gắn 01 ống nhựa màu hồng kích thước (5 x 5) cm và 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt dài khoảng 12cm, đầu ống ngoài hình dạng cóng đựng, đường kính 1,5cm; 02 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc đều đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 722/GĐKTHS ngày 01/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 07 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Văn P được niêm phong ký hiệu M là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng M là 0,284 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 60/CT - KSĐT ngày 24/11/2017 của VKSND huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 và sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt Nguyễn Văn P từ 24 tháng đến 27 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroin, 02 bơm kim tiêm và 01 bình nhựa hình trụ tròn.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng trên nên đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 01/9/2017, Nguyễn Văn P đã có hành vi cất giấu trong người 0,284 (*không phẩy hai trăm tám mươi tư*) gam Heroin với mục đích để sử

dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và sửa đổi, bổ sung năm 2009. Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm xét xử vụ án thì Bộ luật Hình sự năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã được công bố. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và sửa đổi, bổ sung năm 2009. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì đây là tình tiết có lợi cho người phạm tội nên được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về việc áp dụng hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Số Heroin cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 02 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 bình nhựa hình trụ tròn có gắn một ống nhựa và một đoạn ống thủy tinh là dụng cụ bị cáo dùng cho việc sử dụng ma túy, không có giá trị nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ; quá trình điều tra chưa xác định được, cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh nên chưa có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Nguyễn Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 01 tháng 9 năm 2017).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và sửa đổi, bổ sung năm 2009; các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003:

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroin niêm phong trong phong bì thư số 722/GĐKTHS hoàn trả mẫu vật sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 bình nhựa hình trụ tròn và 02 bơm kim tiêm;

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao vật chứng, tài sản số 11/CCTHA lập ngày 30/11/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên